TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 41/2023/HSST
Ngày 20/3/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phạm Văn Huynh.

2/ Ông Nguyễn Văn Phước.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Dung.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Ông Trần Tiến Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 20/3/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST – HS ngày 07/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm Quang M** (tên gọi khác: không); sinh năm 1972 tại An Giang.

Giới tính: Nam

Nơi đăng ký HKTT: khóm HB, phường VM, Tp CĐ, An Giang.

Chỗ ở hiện nay: ấp TP, xã LP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật giáo.

Họ tên cha: Lâm Văn H, sinh năm 1926 (đã chết).

Họ tên mẹ: Trương Thị Kim Ph, sinh năm 1932 (đã chết).

Gia đình có 5 chị em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình. Có vợ tên Nguyễn Thị Bích Đ, sinh năm 1966, có 02 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 21/11/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

- Bị hại: Ông Nguyễn Thành Th, sinh năm 1966.

Địa chỉ: khu dân cư ấp TK, thị trấn LB, huyện AP, tỉnh An Giang.

Bị cáo, ông Th có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Quang M có mối quan hệ họ hàng bên vợ với ông Nguyễn Thành Th. Giữa M và ông Th có mâu thuẫn với nhau về việc tranh giành địa điểm bán vé số tại trạm dừng chân "Bánh bao Thanh Long" thuộc ấp TP, xã LP, huyện LT nên vào khoảng 15 giờ ngày 15/11/2020, sau khi uống rượu xong, M điều khiển xe mô tô không rõ biển số mượn của một người bạn (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) đến trạm dừng chân "Bánh bao Thanh Long". Tại đây, giữa M và Th xảy ra cự cãi rồi lao vào ôm, vật nhau. Sau đó, M đi lại giỏ xe mô tô lấy 01 tua vít có một đầu dẹt rồi đi đến đâm và rạch nhiều cái trúng vùng mặt, cổ và ngực của Th gây thương tích. Sau đó, được mọi người can ngăn nên M bỏ đi còn Th được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Thành.

Ngày 18/12/2020, ông Th làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi của Minh gửi đến Công an huyện Long Thành.

Sau khi thực hiện hành vi, M bỏ trốn và bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành ra Quyết định truy nã. Đến ngày 21/11/2022, M đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1133/TgT/2020 ngày 09/12/2020 của Trung tâm Pháp Y thuộc Sở y tế Đồng Nai kết luận thương tích của Nguyễn Thành Th như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng hàm dưới trái kích thước 3,5 x 0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1) Tỷ lệ: 03%.

- Sẹo dưới góc hàm trái xuống cổ trái kích thước 06x0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2) Tỷ lệ: 04%.

- Sẹo dưới xương đòn trái kích thước 8,5x0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1) Tỷ lệ: 02%.

- Sẹo ngực trái kích thước 11x0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2) Tỷ lệ: 02%.

- Sẹo lưng phải, bờ trong bả vai phải cạnh cột sống ngực kích thước 08x0,5cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2) Tỷ lệ: 02%.

2. Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thành Th-1966 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 12%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 1134/GĐHS/2020 ngày 17/12/2020 của Trung tâm Pháp Y thuộc Sở y tế Đồng Nai kết luận như sau:

- Vết thương để lại sẹo vùng hàm dưới trái (từ mép môi trái xuống hàm dưới trái) kích thước 3,5 x 0,2cm. Tổn thương này do vật sắc tác động với lực nhẹ vào vùng hàm dưới trái, theo hướng từ trái qua phải, từ ngoài vào trong và chếch xuống dưới gây ra.

- Vết thương để lại sẹo dưới góc hàm trái xuống cổ trái kích thước 06x0,2cm, kéo dài đến vùng xương đòn trái kích thước 06x0,2cm. Tổn thương này do vật sắc tác động với lực nhẹ vào dưới góc hàm trái xuống cổ trái dài đến vùng xương đòn trái, theo hướng từ trái qua phải, từ ngoài vào trong và từ trên xuống dưới gây ra.

- Vết thương để lại sẹo dưới xương đòn trái kích thước 8,5x0,2cm. Tổn thương này do vật sắc tác động với lực nhẹ vào dưới xương đòn trái, theo hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong gây ra.

- Vết thương để lại sẹo ngực trái kích thước 11x0,2cm. Tổn thương này do vật sắc tác động với lực nhẹ vào sẹo ngực trái, theo hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Th yêu cầu bị cáo Minh bồi thường 30.000.000đ.

Trước cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo Lâm Quang Minh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập đúng trình tự pháp luật có tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Lâm Quang M về tội danh: "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lâm Quang M từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lâm Quang M khai nhận: Nguyễn Thành Th và Lâm Quang M có mâu thuẫn với nhau về việc tranh giành nhau địa điểm bán vé số. Lúc 15 giờ ngày 15/11/2020, Th đang bán vé số tại trạm dừng chân "Thanh Long" thuộc ấp TP, xã LP, huyện LT thì M đến rồi hai bên xảy ra cự cãi nhau qua lại. Tiếp đó hai bên xảy ra đánh nhau. Minh dùng tua vít là vật sắc nhọn rạch 01 cái trúng má xuống cổ và 02 cái trúng ngực trái của Th. Sau đó, được mọi người can ngăn nên M bỏ đi còn Th được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Thành.

Tại Bản kết luận giám định số 1133 ngày 09/12/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai kết luận thương tích của Nguyễn Thành Th như sau: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thành Th áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 12%.

[2] Bị cáo Lâm Quang M đã khai nhận hành vi phạm tội. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và những người làm chứng, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ để xác định bị cáo Lâm Quang M đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội danh và hình phạt hoàn toàn phù hợp với Điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố và viện dẫn tại Cáo trạng.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

Bị cáo Lâm Quang M là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ việc xâm phạm sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, khi xảy ra tranh chấp với ông Nguyễn Thành Th về vị trí bán vé số, bị cáo đã dùng 01 tua vít rạch 01 cái trúng má xuống cổ và 02 cái trúng ngực trái của Th. Hậu quả, theo Bản kết luận giám định số 1133 ngày 09/12/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai thì ông Nguyễn Thành Th bị tổn thương cơ thể là: 12%.

Việc bị cáo dùng 01 tua vít là vật sắc, nhọn gây thương tích cho ông Th đã phạm vào tình tiết "Dùng hung khí nguy hiểm" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Với việc bị cáo dùng tua vít gây thương tích 12% cho ông Th, bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung trách nhiệm hình sự "Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này", theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Lâm Quang M gây ra đã xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của bị hại là khách thể bảo vệ của pháp luật hình sự. Hành vi của bị cáo còn

gây mất tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Hơn nữa, sau khi bị cáo thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương ứng với mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, cũng cần xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Ngày 21/11/2022, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú. Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Thành Th đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Nguyễn Thành Th yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí viện phí, bồi dưỡng cơ thể, tổn thất tinh thần ... với số tiền 30.000.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo M cũng đồng ý bồi thường cho ông Th số tiền 30.000.000đ như trên. Việc bị cáo và bị hại thống nhất được số tiền bồi thường Th hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 tua vít do M sử dụng là công cụ phạm tội, M đã vứt bỏ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không thu hồi được nên không xem xét

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000đ án phí DSST theo quy định.

[8] Về tính hợp pháp của các quyết định, hành vi tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lâm Quang M phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lâm Quang M 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21/11/2022.

Áp dụng Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Bị cáo Lâm Quang M có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Thành Th số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

- Án phí: bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST và 1.500.000đ án phí DSST.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật sân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, ông Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THA DS H. Long Thành;
- Bộ phận HS nghiệp vụ CAH. Long Thành;
- Bị cáo, ĐS;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Đình Trung